TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 81/2021/HSPT-QĐ	*Hải Phòng, ngày 07 tháng 9 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
Đình chỉ việc xét xử phúc thẩm

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Ngày 08 tháng 6 năm 2021, bị cáo Đỗ Xuân T có Đơn kháng cáo đối với Bản án số 33/2021/HS-ST ngày 04-6-2021 của Tòa án nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng với nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Ngày 30 tháng 8 năm 2021, bị cáo Đỗ Xuân T có Đơn xin rút toàn bộ đơn kháng cáo.

Xét thấy: Trước khi mở phiên tòa phúc thẩm, người kháng cáo đã tự nguyện rút toàn bộ kháng cáo.

Căn cứ các điều 45, 342 và 348 của Bộ luật Tố tụng hình sự,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ xét xử phúc thẩm vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 58/2021/TLPT-HS ngày 15 tháng 7 năm 2021 đối với bị cáo:

Đỗ Xuân T, sinh ngày 09 tháng 01 năm 1989 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: TTV, tổ GC4, phường PL, quận KA, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do.

Bị Tòa án nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm và xử phạt 15 (mười lăm) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Bản án hình sự sơ thẩm số 33/2021/HS-ST ngày 04-6-2021của Tòa án nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra Quyết định đình chỉ việc xét xử phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- Vụ 1 TAND Tối cao;
- TAND cấp cao;
- VKSND TPHP;
- VKSND quận Hải An;
- PV06 Công an TPHP;
- Cơ quan CSĐT quận Hải An;
- Cơ quan THAHS quận Hải An;
- Cơ quan THADS quận Hải An;
- TAND quận Hải An;
- Bị cáo; Trại tạm giam
- Lưu: HCTP, HS.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Thiệm

Mẫu số 51-HS (Ban hành kèm theo Nghị quyết số 05/2017/NQ-HĐTP ngày 19 tháng 9 năm 2017 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao)

TÒA ÁN.....[1]	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Số:...../..... [2]/HSPT-QĐ	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

....., ngày..... tháng..... năm.....

QUYẾT ĐỊNH
Đình chỉ việc xét xử phúc thẩm

TÒA ÁN [3].....

Ngày.....tháng.....năm....., [4]..... có đơn kháng cáo (quyết định kháng nghị số:.../.../...ngày...tháng...năm...) đối với Bản án (Quyết định) số:[5].....của Tòa án[6]..... với nội dung[7].....

Ngày.....tháng.....năm....., [8].....đã có văn bản[9] về việc rút toàn bộ kháng cáo (kháng nghị).

Xét thấy: Trước khi mở phiên tòa phúc thẩm, người (những người) kháng cáo (Viện kiểm sát kháng nghị) đã rút toàn bộ kháng cáo (kháng nghị).

Căn cứ các điều 45, 342 và 348 của Bộ luật Tố tụng hình sự,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ xét xử phúc thẩm vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số:.../.../TLPT-HS ngày...tháng....năm...đối với bị cáo[10]..... phạm tội (các tội)[11].....

2. Bản án hình sự sơ thẩm số:.../.../HS-ST ngày...tháng...năm...của Tòa án[12]..... có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra Quyết định đình chỉ việc xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:	**THẨM PHÁN**
- [13].....;	*(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)*
- Lưu hồ sơ vụ án.	

<u>Hướng dẫn sử dụng mẫu số 51-HS:</u>

(1) và (3) ghi tên Tòa án xét xử phúc thẩm; nếu là Tòa án nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương thì ghi tên Tòa án nhân dân tỉnh (thành phố) nào (ví dụ: Tòa án nhân dân Thành phố Hà Nội); nếu là Tòa án nhân dân cấp cao thì ghi: Tòa án nhân dân cấp cao tại (Hà Nội, Đà Nẵng, Thành phố Hồ Chí Minh...); nếu là Tòa án quân sự ghi Tòa án quân khu (Tòa án quân sự Quân khu 1).

(2) ô thứ nhất ghi số, ô thứ hai ghi năm ra quyết định (ví dụ: 16/2017/HSPT-QĐ).

(4) và (8) ghi tư cách tố tụng của người kháng cáo; nếu là cá nhân thì ghi đầy đủ họ tên của người kháng cáo; nếu pháp nhân thương mại thì ghi tên của pháp nhân thương mại; nếu là Viện kiểm sát kháng nghị thì ghi tên Viện kiểm sát kháng nghị.

(5) ghi cụ thể số và ký hiệu Bản án, Quyết định (ví dụ: 168/2017/HSST-QĐ ngày 03 tháng 6 năm 2017).

(6) và (12) ghi tên Tòa án xét xử sơ thẩm.

(7) ghi nội dung kháng cáo, kháng nghị.

(9) nếu là Viện kiểm sát thay đổi, bổ sung kháng nghị thì ghi cụ thể số và ký hiệu của văn bản.

(10) Nếu có một hoặc hai bị cáo có kháng cáo, bị kháng cáo, kháng nghị và người kháng cáo, Viện kiểm sát kháng nghị đã rút toàn bộ kháng cáo, kháng nghị thì ghi đầy đủ họ, tên của bị cáo; nếu có từ ba bị cáo trở lên có kháng cáo, bị kháng cáo, kháng nghị và người kháng cáo, Viện kiểm sát đã rút toàn bộ kháng cáo, kháng nghị thì ghi họ tên của bị cáo bị Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt mức án cao nhất và thêm các chữ và các bị cáo khác.

(11) ghi các tội danh của bị cáo được tuyên trong bản án hình sự sơ thẩm.

(13) ghi những nơi mà Tòa án phải giao hoặc gửi theo quy định tại khoản 3 Điều 348 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Cơ quan thi hành án hình sự có thẩm quyền; Cơ quan điều tra; Trại tạm giam, Trại giam nơi đang giam giữ bị cáo.